| TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO<br>TẠI HÀ NỘI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 242/2025/HS-PT
Ngày 02 tháng 4 năm 2025

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Xuân Điền

*Các Thẩm phán:* Bà Vũ Thị Thu Hà
Ông Trần Xuân Thảo

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Huy Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T. Do có có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2003 tại Thanh Hoá; nơi đăng ký thường trú: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở: Số G H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Đới Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 06/11/2023, chuyển tạm giam từ ngày 09/11/2023 (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo (do Tòa án chỉ định):* Ông Nguyễn Xuân T1, Luật sư của Công ty L thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Tùng D, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2006 (đã chết)

2. Nguyễn Thành D1, sinh năm 2005; nơi cư trú: Số A T, phường H (nay là phường T), Quận L, thành phố Hải Phòng (vắng mặt).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D có kháng cáo*: Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Số A Ngõ A H, phường H, Quận L, thành phố Hải Phòng (là mẹ của bị hại Nguyễn Tùng D, có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Tùng D:* Ông Nguyễn Ánh T2, Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Chu Tiến Đ, Nguyễn Thành D1, Đinh Gia H2 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Tùng D đều có quan hệ tình cảm với Ngô Tường V. Từ ngày 03/11/2023, D biết V đã đến nhà T chơi và quan hệ tình cảm thân thiết nên D phát sinh mâu thuẫn với T, D và T thường xuyên nhắn tin liên lạc thách thức nhau. D kể lại chuyện mâu thuẫn với T cho Chu Tiến Đ, Nguyễn Thành D1, Đinh Gia H2 và rủ Đ, D1, H2 tìm gặp T để giải quyết mâu thuẫn, tất cả đồng ý.

Trưa ngày 05/11/2023, T và D1 gọi điện thách thức hẹn đánh nhau. Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, T nhắn tin cho D1 hẹn gặp tại khu vực nhà số G T, phường C, Quận N, thành phố Hải Phòng. D1 đồng ý và thông báo cho D, Chu Tiến Đ, H2 biết. Sau đó, Chu Tiến Đ điều khiển xe mô tô Airblade màu đỏ biển kiểm soát 15B4-307.71 chở D, còn H2 điều khiển xe mô tô SH mode màu trắng biển kiểm soát 15B2-114.95 chở D1 đi tìm T. Cùng lúc này, T chuẩn bị sẵn 01 con dao dạng dao bấm có 01 lưỡi sắc dài 20cm đầu nhọn, bản rộng 02cm để trong túi quần bên trái và điều khiển xe mô tô SH màu trắng biển kiểm soát 15B2-738.31 đi đến đường T.

Đối với Nguyễn Ngọc T, khi đi đến khu vực nhà số A T, phường C, Quận N, T gặp một số bạn quen biết ngoài xã hội gồm: Phạm Tuấn Đ1, Lê Quang M, Đặng Minh H3, Đỗ Duy T3, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn V1, Vũ Anh V2, Nguyễn Huy H4 và C (chưa xác định được lai lịch) đang ngồi ăn tối, uống nước. Trong thời gian ngồi chờ các bạn ăn uống, T không nói cho các bạn biết mâu thuẫn giữa T và nhóm của D. Khoảng 21 giờ 30’ cùng ngày, mọi người rủ nhau đi chơi phố thì T đưa xe mô tô SH của T cho Phạm Tuấn Đ1 điều khiển chở T.

Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số A T thì nhóm D, Chu Tiến Đ, D1, H2 đi cùng chiều phát hiện ra T. Chu Tiến Đ liền điều khiển xe chở D vượt lên, dừng xe chặn trước đầu xe mô tô của Phạm Tuấn Đ1, T; còn H2 điều khiển xe chở D1 dừng áp sát bên trái cạnh xe của Phạm Tuấn Đ1, T. Chu Tiến Đ dựng xe xuống, đi đến trước mặt T rồi nói: “Tao là Chu Đạt đây, mày muốn làm gì thì làm”. T và Chu Tiến Đ xảy ra cãi nhau; Chu Tiến Đ liền dùng tay đấm vào đầu và mặt của T. Đồng thời, D, D1, H2 cùng xông đến dùng tay, chân đánh T. T liền nhảy xuống

xe, rút con dao bấm từ trong túi quần bên trái, cầm bằng tay trái, bấm nút bật lưỡi dao, mũi dao hướng lên trên, đâm liên tiếp trúng nhiều nhát vào người D, D1, Chu Tiến Đ. Hậu quả: D bị đâm 01 nhát vào ngực, 01 nhát vào tay trái gục ngã xuống lòng đường khu vực trước cửa nhà số A T; D1 bị đâm 01 nhát vào vùng cổ phải, 02 nhát vùng lưng giữa cột sống; Chu Tiến Đ bị đâm 01 nhát vào vùng cổ trái, 01 nhát vào vùng vai phải, 03 nhát vào cẳng tay trái. H2 không bị T đâm trúng, định tiếp tục xông đến đánh T thì được người dân can ngăn.

Thấy nhóm của D không xông đến nữa, T lên xe mô tô bảo Phạm Tuấn Đ1 điều khiển xe rời khỏi hiện trường, đi được một đoạn thì Phạm Tuấn Đ1 hoảng sợ nên không đi nữa và trả xe cho T; T một mình điều khiển xe mô tô bỏ trốn vào Thanh Hóa. Trên đường bỏ trốn, T vứt con dao gây án ở khu vực mương nước trên Quốc lộ E, cách ngã tư L, xã N, huyện A, Hải Phòng khoảng 300m hướng về ngã tư M, hiện không thu hồi được.

Nguyễn Thành D1 được Chu Tiến Đ điều khiển xe mô tô chở đến Bệnh viện V3 cấp cứu; Nguyễn Tùng D được H2 đưa đi cấp cứu, đến Bệnh viện V3 thì D đã chết.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; thu giữ vật chứng, niêm phong gửi đi giám định theo quy định.

- Khám nghiệm tử thi Nguyễn Tùng D xác định: 01 vết thương xuyên thấu vùng ngực trái, rãnh thương dài 11cm, làm đứt xương sườn 2, 3, 4 bên trái, rách mép thùy trên phổi trái, làm xẹp phổi trái, rách bao tim, thấu vào tâm thất trái; 01 vết thương 1/3 trên cẳng tay trái rách toác da sâu 2cm, dài 8cm, làm đứt gân, cơ cẳng tay trái.

- Tại bản Kết luận giám định tử thi số 358 ngày 28/11/2023, Phòng K Công an thành phố H xác định: Các thương tích có đặc điểm hình thành do vật sắc nhọn tác động theo cơ chế đâm, chọc, xoay. Nạn nhân Nguyễn Tùng D bị chết do sốc mất máu cấp, suy hô hấp cấp.

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 20 ngày 15/01/2024, Trung tâm P1 xác định: Nguyễn Thành D1 bị 01 vết thương vùng cổ phải, bờ gọn; 02 vết thương vùng lưng giữa cột sống đoạn ngang mức cung sau sườn 3 và 5 kích thước 05cm và 04cm, bờ gọn, đáy sâu sát xương, tổn thương động mạch liên sườn trái, đứt một phần cơ lưng rộng, mẻ xương sườn 4 trái, tổn thương màng phổi, nhu mô phổi, tràn khí, máu phổi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34% sức khỏe. Các thương tích có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân.

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 21 ngày 15/01/2024, Trung tâm P1 xác định: Chu Tiến Đ bị 05 vết thương rách da nông phần mềm vùng cổ trái; vai phải và cẳng tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% sức khoẻ. Các thương tích có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Tại bản Kết luận giám định số 916 ngày 20/02/2024, Phòng K Công an thành phố H kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 25MB

được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 08GB: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Đã trích xuất 08 hình ảnh liên quan đến vụ việc, được lập thành bản ảnh kèm theo.

- Tại bản Kết luận giám định số 922 ngày 18/01/2024, Phòng K Công an thành phố H kết luận: Dữ liệu trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của Nguyễn Ngọc T thể hiện có 86 tin nhắn qua lại giữa T và D1 từ 20h32' đến 20h52' ngày 05/11/2023, trong đó có nội dung thách thức, hẹn gặp đánh nhau ở G T, Quận N Nội dung chi tiết các dữ liệu được lưu trong 01 đĩa CD nhãn hiệu RiSheng kèm theo.

*2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:*

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ các điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Nguyễn Ngọc T phạm tội "Giết người"; xử phạt Nguyễn Ngọc T tù chung thân.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587, 590, 591 của Bộ luật Dân sự: Buộc Nguyễn Ngọc T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hồng P số tiền 522.300.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Chu Tiến Đ, Nguyễn Thành D1, Đinh Gia H2; trách nhiệm dân sự của bị cáo Nguyễn Ngọc T phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành D1; xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm; phổ biến thủ tục thi hành bản án về phần dân sự và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan theo quy định.

*3. Kháng cáo:* Ngày 22/01/2025, bà Nguyễn Thị Hồng P là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Toà án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và buộc bị cáo T phải bồi thường cho gia đình bà về khoản tổn thất tinh thần tương đương 100 tháng lương cơ bản (234.000.000 đồng).

*4. Tại phiên tòa phúc thẩm:*

4.1. Bà Nguyễn Thị Hồng P rút một phần kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự, giữ nguyên kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

4.2. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người kháng cáo là Luật sư Nguyễn Ánh T2 phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai không đúng với nội dung vụ án, thể hiện bị cáo không có sự thành khẩn, ăn năn hối cải. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, của bị hại Nguyễn Thành D1 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo T thể hiện sự côn đồ, hung hãn, phạm vào nhiều tình tiết định khung tăng nặng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân là chưa tương xứng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà P để xử lý nghiêm minh đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

4.3. Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời đã gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo chấp hành nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Hồng P tự nguyện rút phần kháng cáo đối với nội dung yêu cầu tăng số tiền bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự để quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà P về phần trách nhiệm dân sự. Xét kháng cáo của bà P đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T thì thấy: Toà án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Giết người" và xử phạt bị cáo tù chung thân là đúng người, đúng tội, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà P cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Tùng D không đưa ra được tài liệu, chứng cứ hoặc lý do nào mới để chứng minh cho kháng cáo là có căn cứ pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng P đối với yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

4.4. Chủ tọa phiên tòa công bố bản luận cứ bào chữa cho bị cáo của Luật sư Nguyễn Xuân T1 có nội dung: Luật sư nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt thì Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là quá cao do bị cáo luôn tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại; nhóm bị hại có một phần lỗi đã đánh bị cáo trước nên trong lúc hoảng loạn bị cáo đã rút dao đâm bừa chứ bị cáo không mong muốn tước đoạt mạng sống của bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm được trở về chăm sóc cha mẹ và hòa nhập với xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D là bà Nguyễn Thị Hồng P tự nguyện rút một phần kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự (không yêu cầu Tòa án buộc bị cáo T phải bồi thường cho gia đình bà về khoản tổn thất tinh thần tương đương 100 tháng lương cơ bản). Căn cứ vào quy định tại Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng

P về phần trách nhiệm dân sự của bị cáo Nguyễn Ngọc T với gia đình bị hại Nguyễn Tùng D.

[2] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng P đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T thì thấy:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc T và các bị cáo khác, lời khai của bị hại Nguyễn Thành D1, lời khai của những người làm chứng, các bản kết luận giám định và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo Nguyễn Ngọc T với bị hại Nguyễn Tùng D, D đã kể chuyện mâu thuẫn và rủ Nguyễn Thành D1, Chu Tiến Đ, Đinh Gia H2 đi cùng D để giải quyết mâu thuẫn với T. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/11/2023, nhóm D, D1, Chu Tiến Đ, H2 phát hiện thấy T đang ngồi sau xe mô tô đi qua khu vực trước cửa nhà số A T thì cả nhóm bảo nhau phóng xe mô tô vượt lên, áp sát và chặn đầu xe mô tô của T, rồi cùng xông đến cãi chửi nhau với T và dùng tay chân đánh T. Do bị số đông đánh, T đã rút từ trong túi quần 01 con dao bấm (có lưỡi sắc dài 20cm, bản rộng 02cm, đầu nhọn) đâm liên tiếp trúng 02 nhát vào ngực và tay trái của D; trúng 03 nhát vào cổ bên phải và giữa sống lưng của D1; trúng 05 nhát làm rách da nông phần mềm vùng cổ trái, vai phải và cẳng tay trái của Đ. Hậu quả: Nguyễn Tùng D bị tử vong tại chỗ; Nguyễn Thành D1 được cấp cứu kịp thời nên không bị nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị tổn thương cơ thể 34%; Chu Tiến Đ bị tổn thương cơ thể 10%. Với những hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm vào tội "Giết người", thuộc trường hợp "Giết 02 người trở lên" và "Có tính chất côn đồ" quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội từ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của bị cáo T. Đồng thời, đã xem xét đặc điểm nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng ngoài hành vi bị xử lý trong vụ án này thì bị cáo còn cùng một số đối tượng khác đã bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, mẹ của bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại D1, bị hại D1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trong vụ án này có một phần lỗi của nhóm bị hại đã chủ động nhắn tin thách thức đánh nhau với bị cáo T, chủ động chặn đầu xe và đánh bị cáo T trước. Từ đó, đã cân nhắc và quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T tù chung thân là có căn cứ, đúng pháp luật, bảo đảm tính nghiêm khắc đối với người phạm tội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm.

Bà Nguyễn Thị Hồng P kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo T nhưng bà P và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích của gia đình bị hại không đưa ra

được lý do nào mới hoặc chứng minh được bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chưa được áp dụng nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà Nguyễn Thị Hồng P và bị cáo Nguyễn Ngọc T đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào các Điều 342, 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D về phần trách nhiệm dân sự của bị cáo Nguyễn Ngọc T đối với gia đình bị hại Nguyễn Tùng D; Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về phần trách nhiệm dân sự của bị cáo Nguyễn Ngọc T đối với bị hại Nguyễn Tùng D (người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D là bà Nguyễn Thị Hồng P) có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

**2.** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tùng D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T tù chung thân, về tội "Giết người"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 11 năm 2023.

**3.** Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Chu Tiến Đ, Nguyễn Thành D1, Đinh Gia H2; trách nhiệm dân sự của bị cáo Nguyễn Ngọc T phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành D1; nghĩa vụ chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án; xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Thủ tục thi hành bản án về phần dân sự được thực hiện theo hướng dẫn tại Bản án sơ thẩm.

**4.** Án phí hình sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng P và bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 02 tháng 4 năm 2025).

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THA dân sự thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo (qua Trại); người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện của bị hại có kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Điền**